

Số: 17 /HD-SGDĐT

An Giang, ngày 25 tháng 8 năm 2017

HƯỚNG DẪN

Nhiệm vụ cấp tiểu học năm học 2017-2018

Căn cứ Công văn Hướng dẫn số 11/HD-SGDĐT ngày 26/7/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang về việc thực hiện Nhiệm vụ năm học 2017-2018; Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2017-2018; Công văn số 3868/BGDĐT-GDTH ngày 22/8/2017 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2017-2018. Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018 đối với cấp tiểu học như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động số 495/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong các cơ sở giáo dục tiểu học, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; thực hiện nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện thực tế địa phương.

- Tiếp tục chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh tiểu học; tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới; duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của đơn vị, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua

1. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", tập trung các nhiệm vụ:

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc Chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc Chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc Khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh "ngồi sai lớp", không để học sinh bỏ học; không tổ chức thi học sinh giỏi ở tất cả các cấp quản lý; không giao chỉ tiêu học sinh tham gia các cuộc thi khác.

- Thực hiện Công văn số 1915/BGDĐT-GDTrH ngày 05/5/2017 của Bộ GDĐT về việc tinh giảm các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh phổ thông.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học; các quy định tại Công văn số 5584/BGDĐT ngày 23/8/2011 về việc tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu đầu năm học.

2. Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, chú trọng các hoạt động:

- Đẩy mạnh việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học; Quyết định số 410/QĐ-BGDĐT ngày 04/02/2016 ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020" của ngành giáo dục.

- Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường; đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyết tật.

- Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào Cờ Tổ quốc; thực hiện có nề nếp việc tập thể dục giữa giờ, các bài tập thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt cho học sinh.

- Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức 1 "Tuần làm quen" đầu năm học mới đối với lớp 1 nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới ở tiểu học và vui thích khi được đi học.

- Tổ chức Lễ khai giảng năm học mới (với cả phần lễ và phần hội) gọn nhẹ, vui tươi, tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới. Trong đó, dành thời gian tổ chức lễ đón học sinh lớp 1, tạo ấn tượng và cảm xúc cho học sinh.

II. Thực hiện chương trình giáo dục

Chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục:

1. Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông của Bộ, các Phòng giáo dục và đào tạo chỉ đạo các trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức/giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng) thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kỹ thuật, phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường (*truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương; năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường*).

2. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ chuyên môn trong trường và giữa các trường tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Khuyến khích giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”.

3. Sau một năm thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, các trường tiểu học cần rút kinh nghiệm, phát huy ưu điểm và khắc phục những hạn chế trong việc đánh giá, xếp loại học sinh; thường xuyên thông báo riêng cho cha mẹ học sinh về kết quả đánh giá học tập và rèn luyện của mỗi em, phải in phiếu thông tin và lưu vào hồ sơ cá nhân.

Trong quá trình thực hiện, vận dụng linh hoạt vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của giáo viên, sĩ số lớp học, vùng miền; thực hiện theo khả năng cho phép trong việc đánh giá thường xuyên để giúp đỡ học sinh nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Tiếp tục triển khai Mô hình trường học mới Việt Nam và Chương trình SEQAP theo Công văn số 1060/SGDĐT-GDTH ngày 12/7/2017 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện Dự án VNEN và SEQAP ở cấp tiểu học năm học 2017-2018.

Lưu ý: Các trường tiểu học cần nghiên cứu, vận dụng sáng tạo các mô hình, các phương pháp dạy học tích cực như Mô hình trường học mới, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới... một cách linh hoạt, phù hợp và hiệu quả, không áp đặt một cách máy móc.

Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động theo dõi, rút kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật kịp thời đối với các giáo viên, các nhà trường gặp khó khăn; tạo điều kiện cho giáo viên Mỹ thuật sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường, theo liên cấp giữa giáo viên TH với THCS, để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp. Khuyến khích các trường sử dụng tài liệu dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch.

5. Tiếp tục thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh và giáo viên.

6. Tiếp tục triển khai kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh 4 tiết/tuần 234 trường tiểu học ở khối lớp 3, 4 và 5, trong đó có 56 trường triển khai bắt đầu khối lớp 3 năm học 2017-2018. Các khối lớp còn lại ở 56 trường này và các lớp 3, 4, 5 ở những trường khác tiếp tục dạy học tiếng Anh theo chương trình 2 tiết/tuần. Chương trình và tài liệu tiếng Anh đưa vào sử dụng trong nhà trường đã được Sở GDĐT thẩm định và được sự cho phép của Bộ GDĐT.

- Căn cứ nhu cầu tự nguyện của học sinh và đảm bảo điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, các trường có thể tổ chức dạy thí điểm, làm quen Tiếng Anh cho học sinh các lớp 1, 2 và dạy tăng cường Tiếng Anh với thời lượng trên 4 tiết/tuần cho các lớp 3, 4, 5.

Lưu ý: Giáo viên phải dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Trong mỗi tiết dạy, giáo viên phải cho học sinh làm sách bài tập tiếng Anh sao cho phù hợp.

- Giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì bằng nhiều hình thức, chú trọng qua mạng và tự học của giáo viên, tăng cường sinh hoạt chuyên môn cấp trường (hoặc cụm trường).

- Tận dụng mọi điều kiện hợp lý về phòng học ngoại ngữ được trang bị và thời gian để có thể tăng cường số lượng học sinh lớp 3, 4, 5 được học đủ 4 tiết/tuần theo chương trình tiếng Anh hệ 10 năm.

- Triển khai nhân rộng các mô hình trường điển hình về dạy học ngoại ngữ trên cơ sở tận dụng, phát huy tối đa hiệu quả các điều kiện hiện có của mỗi trường.

7. Tổ chức dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình, sách dạy Tin học cấp tiểu học từ năm học 2017-2018 ở những nơi có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo.

8. Tổ chức dạy học Tiếng Khmer theo Thông tư 24/2014/TT-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ GDĐT về Ban hành chương trình tiếng Khmer cấp tiểu học và cấp

trung học cơ sở. Tùy điều kiện cơ sở vật chất và giáo viên, trường có thể chọn 1 trong 2 giai đoạn sau:

- + Giai đoạn 1: bắt đầu từ lớp 2 dạy 4 tiết/tuần.
- + Giai đoạn 2: bắt đầu từ lớp 4 dạy 4 tiết/tuần.

Tùy tình hình thực tế, Phòng GDĐT quy định việc dạy thêm tiếng Anh ở các trường này hoặc chỉ dạy tiếng Khmer.

9. Tiếp tục dạy môn Tiếng Chăm ở 2 Trường Tiểu học Đ Khánh Hòa (Châu Phú) và D Châu Phong (Tân Châu). Tùy tình hình thực tế, Phòng GDĐT quy định việc dạy thêm tiếng Anh ở các trường này hoặc chỉ dạy tiếng Chăm.

10. Việc dạy lớp ghép được thực hiện theo Công văn số 9548/BGDĐT-GDTH ngày 13/10/2008 về việc Hướng dẫn quản lý và tổ chức dạy học lớp ghép của Bộ GDĐT.

Lưu ý:

- + Chỉ mở lớp ghép ở địa bàn đặc biệt khó khăn, có giáo viên đã qua tập huấn và có bàn ghế, bảng lớp, tài liệu dạy học thích hợp.

- + Mỗi lớp chỉ ghép 2 trình độ, mỗi trình độ không quá 15 học sinh.

11. Đối với các trường, lớp dạy học 2 buổi/ngày

- Thời lượng tối đa 7 tiết học/ngày. Hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu:

- Các trường tiểu học có đủ điều kiện về phòng học được chọn dạy 2 buổi/ngày ở 2 khối lớp:

- . Lớp 1

- . Lớp 5 hoặc lớp 2

- + Khuyến khích dạy 2 buổi/ngày toàn trường từ nguồn kinh phí xã hội hóa.

- + Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp. Dạy học các môn học bắt buộc, các môn học tự chọn; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa,...

- + Đối với những vùng khó khăn, vùng có đông học sinh dân tộc thiểu số, việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cần lưu ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường tiếng Việt bằng nhiều hình thức, đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt.

- + Khuyến khích tổ chức bán trú cho học sinh một cách linh hoạt, đa dạng hoạt động bán trú, có thể tổ chức các hoạt động như xem phim, xem tivi, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian,... trong thời gian nghỉ trưa giữa hai buổi học.

- + Động viên phụ huynh, cộng đồng, đầu tư, đóng góp nhân lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Với những lớp học có sĩ số đông, tham mưu với chính quyền để có thêm giáo viên hỗ trợ, trợ giảng hoặc tham mưu quy hoạch xây dựng các trường tiểu học tại địa phương, từng bước khắc phục tình trạng số lượng học sinh trên lớp cao hơn so với quy định ở một số thành phố lớn.

Lưu ý: Tham mưu với Ủy ban nhân dân các cấp về giải pháp thực hiện dạy học cả ngày hiệu quả, tiếp tục tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, cộng đồng đầu tư, đóng góp nhân lực để phát triển và nhân rộng mô hình dạy học cả ngày. Tổ chức cho

học sinh tham gia các hoạt động xã hội, trải nghiệm sáng tạo trong và ngoài nhà trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ và thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên theo hướng lấy học sinh làm trung tâm thông qua nghiên cứu bài và khai thác các chuyên đề dạy học trong nhà trường. Nếu trường không đủ biên chế giáo viên/lớp: 1,3 giáo viên đối với trường dạy theo T30 và 1,5 giáo viên đối với trường dạy theo T35 thì thanh toán tiền thừa giờ do tăng tiết từ kinh phí của địa phương hoặc từ nguồn xã hội hóa.

III. Sách, thiết bị dạy học

1. Sách

- Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh :

TT	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1	Tiếng Việt 1 (T1)	Tiếng Việt 2 (T1)	Tiếng Việt 3 (T1)	Tiếng Việt 4 (T1)	Tiếng Việt 5 (T1)
2	Tiếng Việt 1 (T2)	Tiếng Việt 2 (T2)	Tiếng Việt 3 (T2)	Tiếng Việt 4 (T2)	Tiếng Việt 5 (T2)
3	Vở Tập viết 1 (T1)	Vở Tập viết 2 (T1)	Vở Tập viết 3 (T1)	Đạo đức 4	Đạo đức 5
4	Vở Tập viết 1 (T2)	Vở Tập viết 2 (T2)	Vở Tập viết 3 (T2)	Lịch sử-Địa lí 4	Lịch sử-Địa lí 5
5	Toán 1	Toán 2	Toán 3	Toán 4	Toán 5
6	Tự nhiên-Xã hội 1	Tự nhiên-Xã hội 2	Tự nhiên-Xã hội 3	Khoa học 4	Khoa học 5
7				Âm nhạc 4	Âm nhạc 5
8				Mĩ thuật 4	Mĩ thuật 5
9				Kĩ thuật 4	Kĩ thuật 5

- Các trường tiểu học xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập.

- Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Nơi có điều kiện thì tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

- Phòng GDĐT huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh ở địa bàn đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sỹ, con thương binh.

- Khuyến khích các trường áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”,... phù hợp điều kiện thực tế.

2. Thiết bị dạy học

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009), đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Thực hiện Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo.

- Phòng GDĐT chỉ đạo từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 về Hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

- Thiết bị phòng học bộ môn ngoại ngữ được Sở trang bị, các trường phải tổ chức hoạt động khai thác hết công suất, tránh lãng phí và có kế hoạch bảo quản, bảo trì thường xuyên, kịp thời để sử dụng lâu dài.

- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đàn piano kỹ thuật số trong giờ học Âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành.

IV. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

1. Đối với học sinh dân tộc thiểu số

- Tiếp tục tổ chức dạy học song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho học sinh Khmer lớp 2 và lớp 3 ở 5 trường tiểu học: A An Tứ, B An Tứ, A Ô Lâm huyện Tri Tôn; Văn Giáo, D An Cư huyện Tịnh Biên.

- Bên cạnh việc tăng thời lượng dạy học cho học sinh lớp 1, nên vận dụng linh hoạt tài liệu Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc do Dự án PEDC biên soạn vào việc soạn, giảng. Chú ý các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh Khmer ở các lớp 2, 3, 4 và 5. Ngoài ra, chú trọng đến việc tạo ra một môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh. Theo đó, việc tăng cường tiếng Việt cần được đẩy mạnh trong các hoạt động dạy tiếng Việt qua các môn học và hoạt động giáo dục; khuyến khích tổ chức các hội thi, các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết như tranh hướng dẫn học sinh tập nói, bài hát hỗ trợ học tiếng Việt...

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”...

- Tổ chức tốt việc tập huấn, hướng dẫn, hội thảo chuyên đề trong quá trình triển khai các phương án dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

- Ưu tiên bố trí giáo viên là người Kinh biết nói tiếng Khmer dạy lớp 1, đồng thời quan tâm đến năng lực phát âm tiếng Việt khi bố trí giáo viên dạy lớp 1 ở vùng dân tộc Khmer.

2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương; chương trình tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ vào số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần

căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT.

3. Đối với trẻ em khuyết tật

- Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục khuyết tật. Tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch triển khai Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật, Đề án Hỗ trợ người khuyết tật giai đoạn 2012-2020 theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên tịch số 58/2012/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 Quy định về điều kiện và thủ tục thành lập, hoạt động, đình chỉ hoạt động, tổ chức lại, giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho tỉnh để chỉ đạo Trường Trẻ em Khuyết tật xây dựng lộ trình chuyển đổi thành trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp đối tượng học sinh trên cơ sở Chương trình giáo dục chuyên biệt dành cho học sinh khiếm thính, khiếm thị, khuyết tật trí tuệ cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 5715/QĐ-BGDĐT ngày 08/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

V. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

- Triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 về Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện công văn 2281/VPUBND-KGVX ngày 31/5/2017 về một số chế độ chính sách mở lớp XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ. Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo PCGD, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để củng cố, duy trì đạt chuẩn PCGDTH vững chắc và phấn đấu đạt chuẩn mức độ cao hơn, nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học; Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học; Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận, công nhận lại các đơn vị đã đạt chuẩn PCGDTH theo các mức độ để đảm bảo phản ánh đúng tình hình thực tế, thực chất kết quả công tác PCGDTH; Triển khai thực hiện hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC đồng bộ hiệu quả.

2. Xây dựng trường tiểu học theo chuẩn quốc gia

- Căn cứ Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ, các sở giáo dục và đào tạo chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc xây dựng, kiểm tra,

công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

- Đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia được 5 năm, tiến hành kiểm tra, rà soát, công nhận lại và lập kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 và Mức độ 2.

VI. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học nói riêng. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012).

- Tích cực đổi mới công tác quản lý: thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp quản lý và giao quyền tự chủ cho cơ sở, xã hội hoá giáo dục, “ba công khai”, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời (đầu năm: 30/9, giữa năm: 15/01 và cuối năm: 15/6); sử dụng phần mềm phổ cập theo Công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC; sử dụng phần mềm quản lý trường học theo Quyết định số 558/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012 về việc triển khai sử dụng thống nhất hệ thống phần mềm quản lý trường học (VEMIS) trong các trường phổ thông.

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi theo Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/7/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên; tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi theo Thông tư số 43/2012/TT-BGDĐT ngày 26/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Năm học 2017-2018, Sở tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp tỉnh.

VII. Một số hoạt động khác

1. Để đánh giá chất lượng dạy và học tại địa phương, Phòng GDĐT tổ chức khảo sát chất lượng Tiếng Việt, Toán vào tháng 01 năm học 2017-2018. Trưởng phòng GDĐT quyết định chọn số trường, số lớp để khảo sát (ít nhất là 3 trường tiểu học). Hình thức khảo sát tương tự như Sở tổ chức ở năm học 2016-2017. Phòng giáo dục báo cáo kết quả về Sở GDĐT (Phòng GDTH) vào tháng 2/2018.

2. Tăng cường hoạt động Hội đồng bộ môn gắn liền với nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018 đảm bảo tính hiệu quả, vừa sức.

3. Hàng tháng, Phòng Giáo dục Tiểu học tổ chức kiểm tra hoạt động chuyên môn ở các trường tiểu học để hỗ trợ, tư vấn cho nhà trường tổ chức quản lý hoạt động dạy và học tốt hơn.

4. Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục: giao lưu học sinh tiểu học, giao lưu tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, liên hoan tiếng hát dân ca, Robotics, giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Olympic môn học, Olympic cấp học, các hoạt động giao lưu tiếng Anh cho giáo viên và học sinh ở các địa phương như thi hùng biện tiếng Anh, câu lạc bộ tiếng Anh,... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh tiểu học. Không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho học sinh; không căn cứ vào kết quả của học sinh khi tham gia các hoạt động giao lưu và “sân chơi” để xếp loại thi đua đối với các đơn vị.

5. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường.

6. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh.

7. Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường. Tổ chức các lớp hướng dẫn cha mẹ, ông bà giáo dục, chăm sóc trẻ ở nhà, phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các Phòng Giáo dục và Đào tạo phản ánh về Sở (Phòng Giáo dục Tiểu học) để được hướng dẫn và xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Vụ GDTH;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng trực thuộc Sở;
- Các Phòng GDĐT;
- Website Sở;
- Lưu: VT, GDTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lý thanh Tú